

Số: 61/2024/QĐST-HNGĐ

C, ngày 13 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 142/2024/TLST-HN ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Lâm Thu Y, sinh năm 1984.

ĐKTT: số 2A lô E L phường G, Quận F thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: số T67 ấp X xã L huyện C, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1964.

ĐKTT: số C L, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: số T67 ấp X xã L huyện C, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lâm Thu Y và ông Nguyễn Thanh N tự nguyện ly hôn, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, nợ chung.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Lâm Thu Y và ông Nguyễn Thanh N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: bà Lâm Thu Y và ông Nguyễn Thanh N thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Thảo V, sinh ngày 08/5/2013. Bà Lâm Thu Y và ông Nguyễn Thanh N thỏa thuận thống nhất giao con chung Nguyễn Thảo V cho ông Nguyễn Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà Lâm Thu Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng khi có yêu cầu của một hoặc hai bên.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Lâm Thu Y và ông Nguyễn Thanh N trình bày không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: bà Lâm Thu Y tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí bà Y nộp theo biên lai thu số 0010152 ngày 05/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Long An. Ông Nguyễn Thanh N tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ông N đã nộp theo biên lai thu số 0010151 ngày 05/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Long An. Ông N và bà Y đã nộp đủ.

Về các vấn đề khác: không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND Phường 1, Quận 10;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Diễm

